

# LÊNIN VỚI VIỆC BẢO VỆ HỌC THUYẾT HÌNH THÁI KINH TẾ - XÃ HỘI TRONG TÁC PHẨM "NHỮNG NGƯỜI BẠN DÂN LÀ THỂ NÀO VÀ HỌ ĐẤU TRANH CHỐNG NHỮNG NGƯỜI DÂN CHỦ - XÃ HỘI RA SAO?"

**Đặng Kiều Diễm**

Trường Đại học Bách Khoa - ĐH Quốc gia TP. Hồ Chí Minh

Email: kieudiem@hcmut.edu.vn

**Tóm tắt:** Tác phẩm "Những người bạn dân là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao" được Lênin viết vào năm 1894, trong điều kiện cách mạng Nga đang đứng trước sự lựa chọn con đường phát triển nước Nga sau cải cách nông nô. Quan điểm của Lênin trong tác phẩm "Những người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao" có ý nghĩa phương pháp luận sâu sắc, trở thành định hướng quan trọng cho cách mạng phương Đông nói chung và Việt Nam nói riêng.

**Từ khóa:** Lênin, học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, phái dân túy, biện chứng

**Nhận bài:** 19/06/2022; **Phản biện:** 25/06/2022; **Duyệt đăng:** 29/06/2022.

## 1. Giới thiệu sơ lược về tác phẩm "Những người bạn dân là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?"

Cuối thế kỷ 19 đầu thế kỷ 20, trên thế giới có nhiều biến đổi sâu sắc, đặc biệt là chủ nghĩa tư bản chuyển từ tự do cạnh tranh sang độc quyền, trong lòng xã hội tư bản lúc bấy giờ có các mâu thuẫn chủ yếu giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản, mâu thuẫn giữa các dân tộc bị áp bức và chủ nghĩa đế quốc, mâu thuẫn giữa các nước đế quốc với nhau ngày càng gay gắt. Lúc bấy giờ, tại Nga cũng chuyển sang giai đoạn chủ nghĩa đế quốc mặc dù phát triển sau các nước tư bản Tây Âu, đồng thời tiến hành thực hiện cải cách nông nô (1861). Trong lòng xã hội có các mâu thuẫn của chủ nghĩa đế quốc lên đỉnh điểm bởi sự tồn tại của quan hệ sản xuất thống trị và những quan hệ sản xuất tàn dư, sự đan xen giữa hình thái kinh tế - xã hội mới và cũ lạc hậu. Trong bối cảnh ấy, chủ nghĩa Mác đang được phổ biến rộng rãi ở Nga nhưng cũng xuất hiện một số khuynh hướng tư tưởng phi Mácxit nhằm chống lại chủ nghĩa Mác, nhất là sự xuất hiện của phái dân túy.

Những năm 50-60 của thế kỷ XIX, Ghécxen (A.I. Gercen) và Chécnusepki (N.G. Chemyshevski) sáng lập ra chủ nghĩa dân túy hay còn gọi là phái dân túy trên cơ sở kết hợp chủ nghĩa thực chứng, chủ nghĩa duy vật, chủ nghĩa tự do... Trong khi ở Nga, nó được liên kết với phong trào chủ nghĩa nông nghiệp xã hội thì ở Hoa Kỳ, phái dân túy lại liên kết chặt chẽ với Đảng Nhân dân. Thuật ngữ *chủ nghĩa dân túy* bắt nguồn từ nghĩa gốc của từ *populus* (tiếng Latinh) có nghĩa là dân, quần chúng nhân dân. Nó là sự ủng hộ quyền và sức mạnh của người dân trong cuộc đấu tranh chống lại giới thượng lưu đặc quyền. Đặc trưng của chủ nghĩa dân túy là lý luận về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội, tư tưởng dân chủ nông

dân, khát vọng về một chủ nghĩa xã hội, ở đó không còn sự bóc lột giai cấp, phương pháp tiến hành để đạt được điều đó bằng hình thức công xã nông thôn dưới sự lãnh đạo của tầng lớp trí thức mà trong đó giai cấp nông dân là lực lượng chính của cách mạng. Trong giai đoạn những năm 70, 80 của thế kỷ 19, ở Nga, phái dân túy có nhiều tư tưởng tiến bộ và đồng tình với chủ trương mở rộng giáo dục, đề cao chế độ tự quản, bảo vệ lợi ích toàn thể nhân dân lao động; đồng thời, căm thù sâu sắc chế độ chuyên chế của Nga Hoàng nên phái này đã đứng về phía nhân dân lao động chống lại chế độ Nga Hoàng nhằm đòi lại ruộng đất và thủ tiêu các hình thức bóc lột của chế độ nông nô. Tuy nhiên, do tư tưởng của phái dân túy mang nặng tính không tưởng tiểu tư sản nên phong trào đấu tranh của phái dân túy nhanh chóng bị thất bại. Về sau, phái dân túy phủ nhận vai trò cách mạng và lãnh đạo của giai cấp vô sản, đồng thời phủ nhận sự phát triển của chủ nghĩa tư bản ở Nga nhưng chủ nghĩa dân túy lại khẳng định chủ nghĩa tư bản có thể đi vào "đời sống nhân dân" mà không làm cho nông thôn phá sản, "không bóc lột" nông dân lao động. Thực chất đó là thái độ thỏa hiệp với Nga Hoàng, lại quay ngược sang làm tay sai cho Nga Hoàng, phản bội nhân dân. Và nó đã trở thành một trở ngại cho việc truyền bá chủ nghĩa Mác vào nước Nga.

Những nhà tư tưởng tiêu biểu nhất của chủ nghĩa dân túy năm 1870 là Bakunin (M. A. Bakunin), Laprôp (P. L. Lavrov), Mikhailôpxki (N. K. Mikhailovskij). Trong đó, nổi bật nhất là Mikhailôpxki (Nikolai Konstantinovich Mikhailovsky, 1840-1904) với lý luận chứa đựng một số yếu tố chống lại học thuyết hình thái kinh tế - xã hội và học thuyết đấu tranh giai cấp của C. Mác. Nhận thấy tính chất cải lương, không tưởng của phái dân túy, V.I. Lênin đã viết một số tác phẩm để phê phán tư tưởng của phái này như *Nội dung kinh tế của chủ nghĩa dân*

T.V.K.H & C.N.Q.G

SỐ ĐĂNG KÝ  
CW 436

túy và sự phê phán trong cuốn sách của ông Xtoruvê về nội dung đó (1894), Chúng ta từ bỏ di sản nào? (1897),... trong đó tiêu biểu nhất là tác phẩm "Những người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ xã hội ra sao" (năm 1894). Đây là một tác phẩm có tính chất luận chiến nhằm phê phán các nhà lý luận của phái dân túy tự do, chống chủ nghĩa duy tâm, phương pháp siêu hình của phái dân túy khi cố tình xuyên tạc những quan điểm của chủ nghĩa Mác về giai cấp, đấu tranh giai cấp và sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội trong lịch sử xã hội loài người và bảo vệ chủ nghĩa duy vật biện chứng của C. Mác trong điều kiện thực tiễn đã có nhiều thay đổi ở nước Nga những năm cuối thế kỷ XIX. Ông chỉ rõ: "Chủ nghĩa dân túy điều hòa, nhu nhược, đa cảm và mơ mộng của những "người bạn dân" sẽ không thể đứng vững lâu được, khi nó bị tấn công từ hai phía: một phía thì bị phái cấp tiến chính trị tấn công, vì những "người bạn dân" có thể tin vào bọn quan lại và không hiểu được sự cần thiết tuyệt đối phải có đấu tranh chính trị; phía khác thì bị những người dân chủ - xã hội tấn công, vì "những người bạn dân", tuy không có liên quan gì với chủ nghĩa xã hội và hoàn toàn không có một khái niệm nào về nguyên nhân gây ra sự áp bức người lao động và về tính chất cuộc đấu tranh giai cấp đang diễn ra, nhưng lại muốn được coi là những người xã hội chủ nghĩa hay gần như vậy". Tác phẩm "Những người bạn dân là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?" được Lênin viết năm 1894, trình bày những luận chứng phê phán chống lại tư tưởng của phái dân túy, các khuynh hướng xét lại, chủ nghĩa cơ hội, cải lương; đồng thời bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác, nhất là khẳng định lý luận về hình thái kinh tế - xã hội, bước đầu hình thành lý luận về con đường cách mạng vô sản. Tác phẩm được viết thành ba thiên và ba phụ lục, trong đó thiên I và III được in trong Lênin. (2005). *Toàn tập*, tập 1. Hà Nội: Chính trị quốc gia. Riêng thiên II đã bị thất lạc cho tới nay.

Trong thiên I, Lênin phê phán sự xuyên tạc của N.K. Mikhailốpski đối với quan điểm của chủ nghĩa Mác về giai cấp, đấu tranh giai cấp và sự phát triển của các hình thái kinh tế - xã hội trong lịch sử; đồng thời khẳng định tính khoa học, cách mạng của chủ nghĩa Mác. Trong thiên III, ông tiếp tục vạch trần những hạn chế của phái dân túy về cơ cấu giai cấp và đặc điểm kinh tế của nước Nga. Ngoài ra, ba phụ lục được Lênin viết tiếp sau các thiên, đã phân tích rõ tình trạng phân hóa của của nông thôn và nông dân Nga, khẳng định giá trị học thuyết hình thái kinh tế - xã hội, học thuyết đấu tranh giai cấp và cách mạng xã hội của C. Mác.

**2. Sự bảo vệ học thuyết hình thái kinh tế - xã hội trong tác phẩm "Những "người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?" của Lênin**

Chủ nghĩa Mác là học thuyết mang tính khoa học, cách mạng với lý luận giải phóng con người toàn diện, đã chỉ ra được sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân là xóa bỏ chủ nghĩa tư bản, xóa bỏ giai cấp, áp bức tiến tới xây dựng xã hội cộng sản chủ nghĩa văn minh. Trong khi chủ nghĩa Mác đang được thâm nhập mạnh mẽ vào Nga thì một số nhà dân túy như N.K. Mikhailốpski đã cố tình chống phá, xuyên tạc chủ nghĩa Mác, nhất là về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội. Trong tác phẩm "Những người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?", Lênin luận chứng phê phán sự xuyên tạc này, đã vạch rõ phép biện chứng duy vật của C. Mác thể hiện tính khách quan, phương pháp luận của cuộc đấu tranh cải tạo xã hội cũ, xây dựng xã hội mới mà ở đó thủ tiêu tình trạng áp bức bóc lột. Lênin phê phán tính chất duy tâm chủ quan của phái dân túy về đời sống xã hội. Ông chỉ rõ, do không thừa nhận tính chất lặp lại của các hiện tượng lịch sử nên chủ nghĩa dân túy cũng không thừa nhận quy luật khách quan của lịch sử. Đồng thời, khẳng định chủ nghĩa Mác đã chỉ ra được tính lặp lại của các hiện tượng xã hội, từ đó thấy được quy luật khách quan trong sự vận động, phát triển của xã hội. Theo Lênin, thừa nhận những quy luật khách quan phát triển của xã hội cũng là thừa nhận sự phát triển, thay thế theo quy luật của các hình thái kinh tế - xã hội với tác động vốn có của quy luật quan hệ sản xuất phù hợp với tính chất và trình độ phát triển của lực lượng sản xuất là một quá trình lịch sử tự nhiên và tất yếu. Khẳng định này là cơ sở để Lênin xác định con đường của cách mạng Nga, từ đó bác bỏ quan điểm không tưởng của phái dân túy khi cho rằng cách mạng Nga có thể đi theo một con đường khác.

Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập, đã phân tích sâu sắc những mâu thuẫn vốn có trong lòng xã hội tư bản chủ nghĩa, đặc biệt là mâu thuẫn giữa lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất, nó được biểu hiện về mặt chính trị là mâu thuẫn giữa giai cấp vô sản và giai cấp tư sản; vạch rõ những quy luật cơ bản của vận động xã hội, chỉ ra tính tất yếu sự thay thế hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa bằng hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa. Đối với N.K. Mikhailốpski, tư tưởng của C. Mác trong bộ "Tư bản" là lý luận về xã hội nói chung, và "chủ yếu là một quan niệm khoa học về lịch sử". Lênin nhận thấy ở đó một thái độ nửa vời và chủ quan. Ông khẳng định rằng, trong bộ "Tư bản" C. Mác không xem xét tất cả mọi xã hội nói chung, mà chỉ phân tích xã hội tư sản. Học thuyết của C. Mác không phải "chủ yếu là khoa học", mà là "một quan niệm khoa học *duy nhất* về lịch sử". Trên cơ sở phân tích xã hội hiện tại, phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã phát triển mạnh mẽ gắn liền với sự ra đời nền đại công nghiệp đã đưa loài người từ nền văn minh nông nghiệp sang nền văn minh công nghiệp, tạo nên một lực lượng sản xuất máy móc sắt thép vô cùng to lớn. Tạo nên năng suất lao động

cao gấp hàng trăm lần so với thời nô lệ, phong kiến. Làm ra nguồn của cải gấp hàng nghìn năm trước cộng lại. Tuy nhiên, chủ nghĩa tư bản có rất nhiều hạn chế như tình trạng áp bức bóc lột người, tình trạng phân hóa giàu nghèo, nếu mở rộng kiến thức thì chúng ta thấy hai cuộc chiến tranh thế giới, hàng trăm cuộc chiến tranh cục bộ trên thế giới đều có nguyên nhân từ chủ nghĩa tư bản, đã lấy đi sinh mạng của hàng triệu người. Sự phát triển của phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa đã dẫn đến mâu thuẫn vốn có trong phương thức sản xuất là lực lượng sản xuất với quan hệ sản xuất. Giai cấp tư sản thì cố giữ quan hệ sản xuất vì lợi ích sống còn. Trong khi đó, giai cấp vô sản cố xóa bỏ chế độ tư hữu về tư liệu sản xuất. Giai cấp tư sản và giai cấp công nhân trở thành hai giai cấp cơ bản trong xã hội, vừa nương tựa vào nhau để cùng tồn tại, vừa có mâu thuẫn đối kháng với nhau về lợi ích. Cũng từ đây, cuộc đấu tranh của giai cấp công nhân chống lại sự thống trị áp bức của giai cấp tư sản, biểu hiện về mặt xã hội của mâu thuẫn ngày càng quyết liệt giữa lực lượng sản xuất mang tính chất xã hội với quan hệ sản xuất dựa trên chế độ chiếm hữu tư nhân về tư liệu sản xuất. Từ đó, C.Mác đã dự báo sự thay thế tất yếu xã hội tư sản bằng một xã hội khác tiến bộ hơn, và giai cấp đứng ra thực hiện sứ mệnh lịch sử đó chính là giai cấp công nhân. Trong tác phẩm *Tuyên ngôn của Đảng Cộng sản* C.Mác và Ph.Ăngghen đã chỉ rõ các điều kiện khách quan quy định sứ mệnh lịch sử của giai cấp công nhân, cụ thể "sự phát triển của nền đại công nghiệp đã phá sập dưới chân của giai cấp tư sản, chính ngay cái nền tảng trên đó giai cấp tư sản đã xây dựng lên chế độ sản xuất và chiếm hữu của nó. Trước hết, giai cấp tư sản tạo ra những người đào huyệt tự chôn nó. Sự sụp đổ của giai cấp tư sản và thắng lợi của giai cấp vô sản đều tất yếu như nhau".

Trong tạp chí *"Cửa cải nước Nga"* Mikhailốpky đã nhiều lần xuyên tạc bản chất học thuyết mácxít về hình thái kinh tế - xã hội, cố xóa đi những phát hiện mới của C.Mác, cho rằng quyết định luận mácxít với thuyết tiến hóa sinh học của Đác-uyn là một. Lênin vạch trần bác bỏ những sai lầm đó, đồng thời đánh giá công lao to lớn của C.Mác trong việc phát hiện ra những quy luật của lịch sử xã hội - một trong hai phát kiến vĩ đại của C.Mác. Ông khẳng định: "Nếu Đác-uyn đã đánh đổ hẳn được quan niệm cho rằng những loài động vật và thực vật là không có liên hệ gì với nhau cả, là ngẫu nhiên mà có, là do "Thượng đế tạo ra" và là bất biến, và ông là người đầu tiên đã làm cho sinh vật học có một cơ sở hoàn toàn khoa học bằng cách xác định tính biến dị và tính kế thừa của các loài, - thì Mác cũng thế, Mác đã đánh đổ hẳn được quan niệm cho rằng xã hội là một tổ hợp có tính chất máy móc gồm những cá nhân, một tổ hợp mà nhà cầm quyền (hay là xã hội và chính phủ thì cũng vậy) có thể tùy ý biến đổi theo đủ mọi kiểu, một tổ hợp sinh ra và biến hóa một cách ngẫu nhiên" Bảo vệ

học thuyết hình thái kinh tế - xã hội của C.Mác là cơ sở để vận dụng học thuyết đó vào việc giải quyết những vấn đề thực tiễn nước Nga, ông viết "Ai đã đọc Mác, dù là ít thôi, cũng sẽ thấy ngay được tất cả tính chất giả dối và không vững của những thủ đoạn đó. Người ta có thể không đồng ý với Mác, nhưng không thể không công nhận rằng Mác đã nêu lên một cách hết sức rõ ràng những quan điểm của mình, những quan điểm này là *mới* so với những quan điểm của những nhà xã hội chủ nghĩa trước kia". "Theo quan điểm của những nhà kinh tế học và xã hội học cũ, - Lênin phân tích, - thì khái niệm hình thái kinh tế - xã hội là hoàn toàn thừa: họ nói đến xã hội nói chung, họ tranh luận với phái Xpenxơ xem xã hội nói chung đó là cái gì... Trong những nghị luận của họ, những nhà xã hội học chủ quan đó dựa vào những luận cứ đại loại như sau: mục đích của xã hội là mưu lợi ích cho tất cả mọi thành viên của xã hội; do đó đòi hỏi phải có một tổ chức như thế nào đó, và một chế độ nào mà không phù hợp với tổ chức lý tưởng đó... đều là không bình thường và phải đem thủ tiêu đi... Rõ ràng là tư tưởng cơ bản của Mác về quá trình phát triển lịch sử - tự nhiên của những hình thái kinh tế - xã hội đã phá hủy tận gốc cái đạo lý trẻ con muốn tự mệnh danh là xã hội học đó". Trong tác phẩm, Lênin chỉ rõ giai cấp vô sản ở Nga có những đặc điểm riêng, không hoàn toàn giống với vô sản ở các nước Tây Âu, do vậy cách mạng Nga cũng không sao chép nguyên các cuộc cách mạng vô sản trên thế giới, và chủ nghĩa Mác khi vận dụng vào nước Nga cũng được vận dụng sáng tạo phù hợp với điều kiện thực tiễn của nước Nga. Quan điểm đó của Lênin đã phá tan luận điệu của một số xã hội học chủ quan khi cho rằng chủ nghĩa Mác như một thứ quyết định luận máy móc. Chỉ ra tính chất vô căn cứ của phái dân túy trong quan niệm cho rằng "có ruộng đất tức là không có chủ nghĩa tư bản", phê phán thực chất của phái dân túy, tính chất mù dân và cải lương của nó, nhất là trong việc nhìn nhận học thuyết hình thái kinh tế - xã hội do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập ra. Chỉ rõ sự sai lầm trong việc phân tích về con đường phát triển của nước Nga, nhất là sự phân hóa giai cấp thành giai cấp tư sản và giai cấp vô sản ngay trong nông thôn nước Nga. Những luận chứng mà Lênin nêu ra trong tác phẩm cho thấy phái dân túy không hiểu được sự phát triển tất yếu khách quan của xã hội, không nắm được cơ sở kinh tế của sự phát triển xã hội là nền sản xuất vật chất; phủ nhận đấu tranh giai cấp, ca ngợi nhà nước tư sản, không nhận biết giai cấp nào là đại biểu cho phương thức sản xuất mới. Họ đã kìm hãm sự phát triển xã hội Nga. Lênin viết: "Rõ ràng về thì những tư tưởng của những "người bạn dân" là như vậy: là những tư tưởng chính trị của tầng lớp tiểu thị dân, họ muốn không thủ tiêu sự bóc lột, mà làm dịu sự bóc lột đi; họ không muốn đấu tranh, mà muốn điều hòa. Những lý tưởng cao cả của họ mà họ đưa vào để kịch liệt công kích những người dân chủ - xã hội không nhìn xa

thấy rộng, thì không vượt xa hơn một lớp nông dân "khám khá" thanh toán sống phẳng "tô tức" cho bọn địa chủ và tư bản, miễn là bọn này đối đãi với lớp nông dân đó một cách công khai".

Vi vậy, đã đến lúc cách mạng Nga cần đến một hệ tư tưởng khác đúng đắn hơn. Phê phán lập trường phái dân túy và xã hội học chủ quan của Mikhailốpxky, Lênin khẳng định "Hoạt động chính trị của những người dân chủ - xã hội là ở chỗ giúp vào việc phát triển và tổ chức phong trào công nhân ở Nga, vào việc cải biến phong trào đó từ trạng thái những mưu toan phản đối, "bạo động" và bãi công lẻ tẻ và thiếu tư tưởng chỉ đạo, thành một cuộc đấu tranh có tổ chức của toàn thể giai cấp công nhân Nga nhằm chống lại chế độ tư sản, nhằm tước đoạt những kẻ đi tước đoạt, nhằm tiêu diệt cái chế độ xã hội xây dựng trên sự áp bức người lao động. Hoạt động đó dựa vào lòng tin tưởng chung của những người mácxít cho rằng công nhân Nga là đại biểu duy nhất và tự nhiên của toàn thể nhân dân lao động và bị bóc lột ở Nga".

Lênin đã kế tục, bảo vệ và phát triển chủ nghĩa Mác một cách xuất sắc, nhất là về học thuyết hình thái kinh tế - xã hội. Sự phân tích trong tác phẩm "*Những "người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ xã hội ra sao?"* cho thấy, C.Mác xây dựng học thuyết đó về nội dung và bản chất của nó thông qua sự phân tích những mâu thuẫn vốn có trong lòng xã hội của một hình thái cụ thể, từ đó khái quát thành quy luật phổ biến, từ đó chỉ ra được sứ mệnh lịch sử toàn thế giới của giai cấp vô sản trong cuộc đấu tranh giải phóng con người. Học thuyết hình thái kinh tế - xã hội có nội dung cơ bản bao hàm tất cả các lĩnh vực, chủ yếu phân tích phương thức sản xuất tư bản chủ nghĩa mà quan hệ sản xuất là cơ sở và bản chất. Lênin đã vạch ra tính quy luật khách quan của sự vận động, phát triển lịch sử xã hội loài người, nhấn mạnh vai trò của quần chúng nhân dân trong việc liên minh với giai cấp vô sản trong quá trình xóa bỏ áp bức bóc lột, xóa bỏ chế độ tư bản chủ nghĩa, xây dựng xã hội công sản chủ nghĩa thông qua học thuyết hình thái kinh tế - xã hội.

### 3. Ý nghĩa của việc bảo vệ học thuyết hình thái kinh tế - xã hội trong tác phẩm "*Những "người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?"* của Lênin

Học thuyết về hình thái kinh tế - xã hội do C.Mác và Ph.Ăngghen sáng lập, "đã cung cấp một tiêu chuẩn hoàn toàn khách quan bằng cách tách riêng những quan hệ sản xuất với tư cách là cơ cấu của xã hội", được Lênin bổ sung, phát triển trình bày thông qua các tác phẩm có tính logic với nhau chủ yếu lý giải và sự vận dụng vào cuộc đấu tranh giải phóng con người của giai cấp vô sản như *Hệ tư tưởng Đức*, *Tư bản* và *Những "người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?* và hiện thực hóa trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội ở nước Nga. Học

thuyết vạch rõ những quy luật cơ bản của vận động xã hội, chỉ ra tính tất yếu sự thay thế hình thái kinh tế - xã hội tư bản chủ nghĩa bằng hình thái kinh tế - xã hội cộng sản chủ nghĩa, ở đó chế độ xã hội phát triển cao nhất, có quan hệ sản xuất dựa trên sở hữu công cộng về tư liệu sản xuất, cơ sở hạ tầng có trình độ cao hơn, kiến trúc thượng tầng tương ứng thực sự là của nhân dân với trình độ xã hội hóa ngày càng cao. Bảo vệ học thuyết hình thái kinh tế - xã hội trong tác phẩm *Những "người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?* có ý nghĩa phương pháp luận sâu sắc, đã đập tan luận điệu xuyên tạc của phái dân túy đối với chủ nghĩa Mác và tác phẩm này trở thành định hướng quan trọng cho cách mạng phương Đông nói chung và Việt Nam nói riêng.

Vận dụng sáng tạo học thuyết hình thái kinh tế - xã hội vào thực tiễn cách mạng, sau khi giành độc lập, Việt Nam bắt tay vào công cuộc xây dựng và phát triển đất nước theo con đường quá độ lên chủ nghĩa xã hội (miền Bắc năm 1954, trên phạm vi cả nước năm 1975). Đây là quá trình chuyển biến từ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân lên cách mạng xã hội chủ nghĩa bỏ qua chế độ tư bản chủ nghĩa (quá độ gián tiếp) là tất yếu lịch sử. Xuất phát điểm từ một nước nông nghiệp lạc hậu, cùng với hậu quả chiến tranh và những tàn dư xã hội phong kiến để lại, do đó thực hiện bước quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam vô cùng khó khăn gian khổ, lâu dài mặc dù lợi thế của chúng ta là nước có thể đi tắt, đón đầu về khoa học công nghệ. Vì vậy, phải đoàn kết toàn dân, phát huy mọi tiềm năng trên các lĩnh vực, mở rộng quan hệ hợp tác quốc tế, tích lũy dần về lượng để chuyển sang một chất mới - xã hội xã hội chủ nghĩa.

Đại hội IX của Đảng cộng sản Việt Nam xác định: Con đường đi lên của nước ta là sự phát triển quá độ lên chủ nghĩa xã hội bỏ qua tư bản chủ nghĩa nhưng tiếp thu kế thừa những thành tựu mà nhân loại đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa. Ở đây là bỏ qua việc xác lập vị trí thống trị của quan hệ sản xuất và kiến trúc thượng tầng tư bản chủ nghĩa nhưng tiếp thu kế thừa những thành tựu mà nhân loại đạt được dưới chế độ tư bản chủ nghĩa, đặc biệt về khoa học và công nghệ để phát triển nhanh về lực lượng sản xuất, xây dựng nền kinh tế hiện đại.

Trên cơ sở lấy chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm kim chỉ nam cho hành động, Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội được thông qua tại Đại hội VII (1991), Đảng cộng sản Việt Nam xác định sáu đặc trưng xây dựng chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam. Sau đó đến Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011) có một số bổ sung điều chỉnh quan trọng, nhất là việc bổ sung thêm thành tám đặc trưng xây dựng chủ nghĩa xã hội và vấn đề này đã được nêu ra từ Đại hội X của Đảng (2006). Trong đó,

đặc trưng thứ nhất và thứ bảy được bổ sung mới hoàn toàn, đặc trưng thứ hai, ba, năm có một số điều chỉnh phù hợp với quá trình phát triển đất nước.

Nhận thức của Đảng Cộng sản Việt Nam về thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội ở Việt Nam ngày càng sâu sắc, luôn có sự kế thừa, bổ sung, hoàn thiện dần qua từng giai đoạn. Tại Đại hội lần thứ XI, Đảng ta đã khẳng định: Đi lên chủ nghĩa xã hội là khát vọng của nhân dân ta, là sự lựa chọn đúng đắn của Đảng Cộng sản Việt Nam và Chủ tịch Hồ Chí Minh, phù hợp với xu thế phát triển của lịch sử. Đến Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII với nhiều điểm mới, đặc biệt về việc xác định mục tiêu: Nâng cao năng lực lãnh đạo, năng lực cầm quyền và sức chiến đấu của Đảng; đẩy mạnh toàn diện, đồng bộ công cuộc đổi mới, công nghiệp hóa, hiện đại hóa; xây dựng và bảo vệ vững chắc Tổ quốc, giữ vững môi trường hòa bình, ổn định; phấn đấu đến giữa thế kỷ XXI, nước ta trở thành nước phát triển, theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

Sau 35 năm thực hiện công cuộc đổi mới, 30 năm thực hiện Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội năm 1991, nhất là trong 10 năm thực hiện Cương lĩnh (bổ sung, phát triển năm 2011), Việt Nam đã đạt được những thành tựu to lớn về các lĩnh vực đời sống xã hội, từ đó khẳng định sự đúng đắn trong việc lựa chọn con đường xây dựng và phát triển đất nước.

Ngày nay, cùng với sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, các vấn đề lý luận được mở rộng, đào sâu và rộng hơn nhưng tác phẩm *Những "người bạn dân" là thế nào và họ đấu tranh chống những người dân chủ - xã hội ra sao?* với những giá trị vượt thời đại về tính quy luật của sự phát triển xã hội, cuộc đấu tranh vô sản do Lênin nêu ra trong tác phẩm vẫn tiếp tục góp phần vào việc củng cố và phát triển chủ nghĩa Mác trong điều kiện hiện nay. Đặc biệt, có giá trị vô cùng to

lớn trong việc củng cố niềm tin, là phương hướng kiên định thúc đẩy các nước đi theo chủ nghĩa xã hội. Đồng thời tác phẩm cũng bảo vệ chủ nghĩa Mác khi mà xu hướng hiện nay của những người theo thuyết kỹ trị hiện đại muốn bác bỏ lý luận về hình thái kinh tế - xã hội trong thời đại của cuộc cách mạng công nghiệp 4.0, nhất là quan điểm coi con người là chủ thể của lịch sử, là nhân tố đóng vai trò quyết định sự phát triển của lực lượng sản xuất. □

**Tài liệu tham khảo**

- [1]. C.Mác và Ph.Ăngghen (2004), *Toàn tập*, tập 4, NXB Chính trị quốc gia.
- [2]. Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện các Đại hội đại biểu toàn quốc của Đảng Cộng sản Việt Nam các khóa VI, VII, VIII, XIX, X, XI, XII, XIII*.
- [3]. Đảng Cộng sản Việt Nam (1991), *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, Hà Nội, NXB Sự thật.
- [4]. <http://lyluanchinhtri.vn/home/index.php/quoc-te/item/3094-chu-nghia-dan-tuy-va-phong-chong-nhung-bieu-hien-cua-chu-nghia-dan-tuy-o-viet-nam-hien-nay.html>. (n.d.).
- [5]. <https://tulieuvankien.dangcongsan.vn/c-mac-angghen-lenin-ho-chi-minh/v-i-lenin/nghien-cuu-hoc-tap-tu-tuong/gioi-thieu-tac-pham-cua-v-i-lenin-nhung-nguoi-ban-dan-la-the-nao-va-ho-dau-tranh-chong-nhung-nguoi-dan-chu-xa-hoi-ra-3149>. (không ngày tháng).
- [6]. Nguyễn Trọng Chuẩn - Phạm Văn Đức - Hồ Sĩ Quý (1997). *Những quan điểm cơ bản của C.Mác - Ph.Ăngghen - V.I.Lênin, về chủ nghĩa xã hội và thời kỳ quá độ*, Hà Nội, NXB Chính trị Quốc gia
- [7]. P.I.Rozenberg (1954), *Khảo lược sự phát triển học thuyết kinh tế của C.Mác và Ph.Ăngghen những năm 40 của thế kỷ XIX*, NXB Mátxcova
- [8]. Trần Chí Mỹ - Đinh Ngọc Thạch - Đoàn Chính (2010), *Vấn đề chủ nghĩa xã hội khoa học trong tác phẩm của C.Mác - Ph.Ăngghen - V.I.Lênin*, Hà Nội, NXB Chính trị quốc gia.

**Lenin with the defense of the theory of socio-economic morphology in the work "Friends of the people and how they fight against the social-democratic people?"**

Dang Kieu Diem

Ho Chi Minh City University of Technology

Email: kieudiem@hcmut.edu.vn

**Abstract:** The work "WHAT THE FRIENDS OF THE PEOPLE ARE AND HOW THEY FIGHT THE SOCIAL-DEMOCRATS" was written by Lenin in 1894, in the condition that the Russian revolution was facing the choice of a development path for Russia after the serf reform. Arguing with the subjective social group and the populists, who advocated the "rural commune" model and rejected Marxism-Leninism emphasizing the dialectic between the universality and the specificity of development, criticizing both the Plekhanov and the Populists in their approaches to Russia's development path. Lenin's great contribution was that he not only defended, but also deepened and clarified the content and basic elements of the socio-economic morphology theory, which outlined by C. Marx in the book series "Capital". Lenin's viewpoint in the work had profound methodological significance, becoming an important orientation for the Eastern Revolution in general and Vietnam in particular.

**Keywords:** Lenin, Socio-economic morphology theory, populist, dialectic.